

KIẾN XƯƠNG

Xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm làng nghề

Với mong muốn làng nghề phát triển bền vững, tăng thu nhập cho thợ thủ công, những năm qua, huyện Kiến Xương chú trọng xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm làng nghề.



Gian hàng quảng bá sản phẩm chạm bạc gắn với du lịch làng nghề tại lễ hội Đống Xám 2018.

Xã Hồng Tiến nổi tiếng với nghề làm mâm cây theo phương pháp truyền thống có từ hàng trăm năm nay. Mâm cây Hồng Tiến vốn nổi tiếng thơm ngon vì được làm ra từ những cây sống tự nhiên trong môi trường nước lợ và kỹ thuật

ngâm ủ, chiết xuất mầm của người dân nơi đây. Tuy nhiên, thị trường lại chưa biết nhiều tới sản phẩm của bà con vì số lượng hạn chế, chưa có thương hiệu. Năm 2016, khi được UBND huyện Kiến Xương hỗ trợ, tổ chức xây dựng nhãn hiệu tập thể "Mâm cây Hồng

Tiến", làng nghề này thực sự khởi sắc và thu nhập của người dân mới được nâng lên.

Ông Trần Văn Kiểm, Giám đốc HTX Thủy sản Hồng Tiến cho biết: Hiện nay, toàn xã có 47 hộ thành viên chuyên sản xuất, kinh doanh mâm cây. Sản lượng

mỗi năm đạt hơn 10.000 lít mâm, cho giá trị gần 2 tỷ đồng. Mâm cây Hồng Tiến giờ đã trở thành sản phẩm có thương hiệu trên thị trường nhờ HTX Thủy sản đứng ra tổ chức cho xã viên sản xuất, đăng ký nhãn hiệu tập thể đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và bảo hộ thương hiệu. Giá trị kinh tế tăng 20 - 30% so với trước; nghề làm mâm cây đang tạo ra cơ hội phát triển kinh tế và giải quyết việc làm cho nhiều người dân địa phương.

Để xây dựng thành công nhãn hiệu tập thể "Mâm cây Hồng Tiến", UBND huyện Kiến Xương đã hỗ trợ 450 triệu đồng thực hiện để tài; xây dựng và tập huấn quy trình kỹ thuật chế biến và bảo quản sản phẩm mâm cây cho các hộ dân; thiết kế nhãn hiệu; xây dựng hệ thống nhận diện để quảng bá; xây dựng các quy chế phục vụ việc cấp và sử dụng nhãn hiệu tập thể; tập huấn nâng cao nhận thức về sở hữu

trí tuệ và áp dụng các quy định của HTX trong quá trình sản xuất, kinh doanh, quảng bá sản phẩm.

Ra đời cách đây gần 600 năm, làng nghề chạm bạc Đống Xám (xã Hồng Thái) nay đã phát triển thành một xã nghề với hàng chục doanh nghiệp và hơn 150 tổ hợp sản xuất thu hút hơn 2.000 lao động chính và hàng nghìn lao động thời vụ. Ông Nguyễn Văn Ngoan, Chi hội trưởng Chi hội mỹ nghệ kim hoàn đá quý chạm bạc Đống Xám cho biết: Mặc dù làng nghề có truyền thống, lịch sử phát triển lâu đời, tiềm năng phát triển kinh tế nhưng các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ở Đống Xám vẫn phải tự loay hoay tìm đầu ra cho sản phẩm của mình; giá bán một sản phẩm tại làng nghề chỉ bằng một nửa, thậm chí 1/3 so với giá bán những sản phẩm này tại các cửa hàng mỹ nghệ kim hoàn trong nước; nhiều mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm đặc sắc của làng nghề bị làm nhái khiến cho uy tín của chạm bạc Đống Xám giảm xuống.

Năm 2012, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND huyện Kiến Xương đã hỗ trợ xã Hồng Thái thực hiện xây dựng nhãn hiệu tập thể cho làng nghề chạm bạc Đống Xám. Dự án đã tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể cho Chi hội mỹ nghệ chạm bạc và các nghệ nhân, thợ nghề chạm bạc; xây dựng mô hình quản lý nhãn hiệu tập thể cho chi hội; hoàn chỉnh thiết kế logo cho

nhãn hiệu tập thể và đăng ký logo bản quyền với Cục Sở hữu trí tuệ. Dự án cũng xây dựng cho làng nghề một website đồng có đủ tính năng đáp ứng nhu cầu quảng bá sâu rộng hơn nữa sản phẩm ra các thị trường trong nước, quốc tế, kết hợp xúc tiến hoạt động giao thương, hoạt động mua, bán sản phẩm làng nghề qua mạng internet góp phần tạo môi trường thuận lợi cho làng nghề phát triển. Hiện nay, tỷ lệ hộ khá, giàu ở Đống Xám chiếm khoảng trên 70% số hộ trong làng nghề; doanh thu từ nghề chạm bạc đồng góp hơn 60% vào tổng thu nhập của địa phương.

Ông Bùi Xuân Triều, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kiến Xương cho biết: Toàn huyện có 37 làng nghề, giải quyết việc làm, thu nhập cho 14.419 hộ với 27.803 lao động. Giá trị sản xuất từ nghề năm 2017 đạt 1.454,3 tỷ đồng, năm 2018 phấn đấu đạt 1.582,8 tỷ đồng. Tuy nhiên đến nay, mới có 2 làng nghề được xây dựng nhãn hiệu tập thể. Để giúp các làng nghề phát triển bền vững, huyện đang tập trung chỉ đạo các địa phương, làng nghề tăng cường phát triển các mối liên kết, sản xuất hàng hóa theo chuỗi sản phẩm. Khuyến khích các làng nghề, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp chủ động tìm mở rộng thị trường tiêu thụ, nhất là đầu tư xây dựng nhãn hiệu tập thể, thương hiệu cho sản phẩm để gia tăng giá trị cho sản phẩm làng nghề.

KHÁC DUẤN

FDI thế hệ mới: chủ động tìm kiếm các dự án và có chọn lọc



Ảnh minh họa

(vtv.vn) Thủ tướng Chính phủ cho rằng đã đến lúc Việt Nam cần thu hút FDI có chọn lọc hơn, khuyến khích các dự án đầu tư bền vững, khoa học công nghệ cao, dự án bảo vệ môi trường.

Sau 30 năm, khối doanh nghiệp FDI đã trở thành một bộ phận không thể tách rời trong nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, vì vẫn còn một số hạn chế nhất định nên Việt Nam không thu hút bằng mọi giá. Chính phủ Việt Nam cam kết chính sách thu hút vốn và pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong thời gian tới.

Thủ tướng Chính phủ cũng nhấn mạnh, thời gian tới, Việt Nam không chỉ thu hút về vốn mà còn phải hợp tác về quản lý, tăng cường mua bán, sáp nhập 2 chiều, khối doanh nghiệp nội cũng có thể mua lại các công ty nước ngoài.

Quan điểm của chính phủ là hợp tác FDI là sự chủ động, bình đẳng, có tính chọn lọc. Không phải nhà đầu tư nước ngoài nào mang gì vào cũng nhận mà cần nâng cao tính tự chủ của nền kinh tế quốc gia. Như vậy, các doanh nghiệp nội và doanh nghiệp FDI mới có thể sớm cùng nhau bước đi song song trong công cuộc phát triển kinh tế.

Nâng cao giá trị ngành phụ phẩm tôm Việt Nam



Ảnh minh họa

(nhandan.com.vn) Hàng năm, hơn 320.000 tấn phụ phẩm tôm chưa được các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp quan tâm đầu tư, ứng dụng khoa học - công nghệ cao vào sản xuất ra những sản phẩm giá trị gia tăng cao.

Trên đây là nhận định tại hội thảo quốc tế: công nghệ và giải pháp nâng cao giá trị ngành phụ phẩm tôm Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa tổ chức tại thành phố Cần Thơ.

Hàng năm, sản lượng tôm cả nước đạt hơn 650.000 tấn, trong đó lượng phụ phẩm tôm (chủ yếu đầu và vỏ) hơn 320.000 tấn nhưng chỉ được xem là phế thải mà chưa tận dụng nguồn phụ phẩm này để sản xuất ra những sản phẩm giá trị gia tăng cao như chitin, chitosan, protein thủy phân... ứng dụng vào thực phẩm chức năng, vật liệu sinh học, y tế, nông nghiệp. Nguyên nhân do các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp chưa quan tâm đầu tư, ứng dụng khoa học - công nghệ cao vào chế biến phụ phẩm tôm nhằm tăng giá trị sản phẩm.

Tại hội thảo, các nhà quản lý, nhà khoa học thông tin về công nghệ và giải pháp nâng cao giá trị ngành phụ phẩm tôm Việt Nam; chia sẻ về thị trường và chính sách hỗ trợ phát triển ngành phụ phẩm tôm Việt Nam; kinh nghiệm và chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong và ngoài nước; ứng dụng của các chế phẩm chế biến từ phụ phẩm tôm vào cuộc sống...

Địp này, Công ty Cổ phần Việt Nam Food công bố thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển phụ phẩm ngành tôm Việt Nam nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc tận dụng nguồn phụ phẩm đối dào này.

HỒNG CHÂU

Duy trì nghề truyền thống

Hồng Châu (Đông Hưng) có nghề đan mây, tre truyền thống. Hơn 60 năm qua, nghề được duy trì, không chỉ giải quyết công việc lúc nông nhàn mà còn tạo thêm thu nhập cho người dân.

Ông Nguyễn Duy An, Chủ tịch UBND xã cho biết: Sản phẩm của làng nghề đan mây, tre truyền thống của địa phương rất đa dạng: rổ, rá, thúng, dĩa, sàng... được làm hoàn toàn bằng nguyên liệu mây, tre tự nhiên. Đã có thời điểm nghề đan mây, tre truyền thống ở Hồng Châu phát triển mạnh, thu hút 80% gia đình trong xã làm nghề. Tuy nhiên, khi kinh tế phát triển, người dân chuyển sang dùng những vật dụng làm từ nhựa, inox khiến nghề thu hẹp quy mô sản xuất. Thực hiện chủ trương của tỉnh về đẩy mạnh phát triển nghề và làng nghề, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền xã khuyến khích,

tạo mọi điều kiện cho nhân dân phát triển nghề truyền thống, duy trì hiệu quả 2 làng nghề đan mây, tre ở thôn Quán Xá, thu hút trên 300 hộ tham gia. Nghề đan mây, tre cùng với một số nghề khác góp phần đưa giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của xã đạt trên 120 tỷ đồng/năm, chiếm gần 50% tổng giá trị sản xuất của xã.

Mặc dù nhu cầu sử dụng những mặt hàng làm từ mây, tre có giảm song làng nghề ở đây chưa một ngày ngừng hoạt động. Người dân Hồng Châu không ngừng cải tiến mẫu mã, làm ra những sản phẩm tiện dụng hơn, thân thiện với môi trường. Ông Nguyễn Bá Mười, thôn

Quán Xá cho biết: Nghề đan mây, tre vốn không khó nên từ già tới trẻ ai cũng có thể làm được. Với người cao tuổi, đây vẫn là nghề phù hợp nhất. Khách hàng vẫn có nhu cầu đối với mặt hàng này nên chúng tôi vẫn duy trì làm nghề, nhờ vậy người dân có việc làm, thêm thu nhập.

Để có một sản phẩm chất lượng, người làm nghề phải tỉ mỉ trong từng công đoạn, đặc biệt khi đan phải dùng tre tươi cho dẻo, dễ vót, dễ đan, khi sản phẩm hoàn thành đem phơi nắng cho khô, một số gia đình còn đem sấy trên gác bếp. Vì vậy, sản phẩm mây, tre đan của Hồng Châu rất bền, đẹp, làm ra đến đâu tiêu thụ hết đến đó.



Rổ, rá được gác lên bếp cho khô và bền đẹp.

Với nhiều ngành nghề khác, người lao động chỉ làm 8 tiếng một ngày nhưng với nghề đan mây, tre người dân Hồng Châu có thể làm từ sáng sớm tới tối. Ông Nguyễn Văn Quang, một người làm nghề lâu năm trong xã cho biết: Nghề này nhẹ nhàng, tận dụng thời gian lúc nông nhàn,

lại không gây ô nhiễm môi trường. Vì thế, mỗi ngày hai vợ chồng tôi vẫn đan được 10 - 14 m rổ, rá các loại, thu nhập trên 100.000 đồng/ngày. Nhờ duy trì nghề, tôi đã nuôi được con cái ăn học. Hai vợ chồng vẫn sẽ duy trì, phát triển nghề truyền thống, khi nào không làm được nữa mới thôi.

THU HIỀN

THỊ TRẤN VŨ THƯ

Xử lý triệt để rác thải sinh hoạt

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua thị trấn Vũ Thư (Vũ Thư) đặc biệt quan tâm đến vấn đề môi trường, xử lý rác thải, góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.

Bà Nguyễn Thị Hằng, Chủ tịch UBND thị trấn cho biết: Công tác thu gom rác thải được địa phương triển khai hiệu quả từ nhiều năm nay. Mỗi tổ dân phố đều có một người đảm nhận việc thu gom rác thải về nơi tập kết rác. Hàng năm, UBND thị trấn triển khai để án thu gom, xử lý rác thải và thống nhất mức phí thu gom rác thải sinh hoạt của người dân. MTTQ, hội phụ nữ được giao vai trò chủ đạo cùng với các đoàn thể khác và

tổ dân phố thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp kinh phí để thành lập tổ thu gom rác thải theo cơ chế tự cân đối thu, chi. Đài Truyền thanh thị trấn thường xuyên tuyên truyền về nếp sống ăn, ở hợp vệ sinh, giữ gìn vệ sinh môi trường từ gia đình đến các ngõ, khu dân cư. "Mua dấm thắm lâu", sau một thời gian thực hiện, bà con nhân dân đã đồng tình hưởng ứng, góp phần làm thay đổi những thói quen xấu, vứt rác bừa bãi ảnh hưởng đến môi trường.

Tuy nhiên, khi kinh tế phát triển, đời sống của người dân được cải thiện thì nhu cầu tiêu dùng cũng gia tăng... khiến lượng rác thải công nghiệp tăng đột biến. Bãi rác

UBND thị trấn Vũ Thư đã kêu gọi xã hội hoá đầu tư vào khu xử lý rác thải tập trung. Năm 2017, Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Bimivina đã đầu tư lò đốt rác thải tại thị trấn Vũ Thư với tổng kinh phí gần 15 tỷ đồng. Lò đốt Bimivina do Công ty sản xuất đã được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận đăng ký sở hữu trí tuệ; Trung tâm Kỹ thuật môi trường và an toàn hóa chất công nhận các thông số khói bụi, hơi khí độc của lò thải ra đạt QCVN 61-MT:2016/BTNMT cho phép. Lò đốt có công suất 80 tấn/ngày, được thiết kế nguyên khối, hình tháp cho phép. Rác sau khi tập kết về khu nhà chứa liệu được chuyển lên phễu cấp liệu. Lò đốt vận hành bằng cơ khí bán tự động khép kín từ cấp liệu, đẩy liệu và ra xỉ. Bên trong lò có hệ thống sấy nên đốt triệt để được

rác tươi. Ưu điểm của lò là rác đưa về không cần phân loại, phơi mà đưa ngay vào lò đốt, rác đốt triệt để đạt 100%. Với việc duy trì nhiệt độ cao, ổn định, tăng dần từ buồng sơ cấp lên buồng thứ cấp, đồng thời có hệ thống xử lý đập khối, bụi gồm nhiều dàn mưa, nước cạnh sẽ được thu gom về bể xử lý tuần hoàn và tái sử dụng nên hàm lượng dioxin và furan, mùi hôi thối được loại trừ hoàn toàn, các chất khi sinh ra trong quá trình cháy tại buồng sơ cấp cũng được đốt triệt để trước khi ra ngoài môi trường. Sau 4 tháng đi vào hoạt động, lò đốt rác đã giải quyết triệt để tình trạng rác thải ứ đọng, không gây lãng phí quỹ đất, không ảnh hưởng đến môi trường. Ông Vũ Tiến Đức, Giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Bimivina cho biết: Là người con quê hương, trước thực trạng ô nhiễm môi trường từ rác thải sinh hoạt, 3 năm qua, Công ty đã cung cấp một số lò đốt rác thải sinh hoạt cho

các xã trên địa bàn tỉnh. Tại thị trấn Vũ Thư, Công ty đã đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt cho thị trấn và xã Hoà Bình. Hiện lò mới hoạt động đạt 20% công suất và có khả năng

xử lý rác thải sinh hoạt thêm cho từ 8 - 10 xã.

Cũng theo Bà Nguyễn Thị Hằng, Chủ tịch UBND thị trấn Vũ Thư thì lò đốt rác Bimivina hoạt động rất hiệu quả, xử lý 100% rác thải, không phải quy hoạch quỹ đất nhiều để chôn lấp. Rất mong mô hình này được nhân rộng để giải quyết triệt để rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn.

MINH NGUYỄN



Công nhân cào tro xỉ sau khi đốt rác.